

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH T BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 93/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị S, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn T1, xã P, thành phố T2, tỉnh T2.

- Anh Nguyễn Cao T, sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT: thôn L, xã T3, huyện T4, tỉnh T2. Nơi tạm trú: thôn T1, xã P, thành phố T2, tỉnh T2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lê Thị S và anh Nguyễn Cao T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11/12/2008 tại Ủy ban nhân dân xã T3, huyện T4, tỉnh T2, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, cuộc sống hôn nhân dần không còn hạnh phúc. Nay chị S và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị S và anh T là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Cao T có hai con chung là Nguyễn Cao T5, sinh ngày 14/6/2010 và Nguyễn PA, sinh ngày 27/3/2018. Ly hôn, chị S và anh T thỏa thuận: Chị S trực tiếp nuôi dưỡng T5; anh T trực tiếp nuôi dưỡng con PA. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sự thỏa thuận của chị S và anh T về nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Cao T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Cao T nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Cao T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị S trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Cao T5, sinh ngày 14/6/2010. Anh Nguyễn Cao T trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn PA, sinh ngày 27/3/2018. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị S, anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Cao T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(Chuyển số tiền 300.000 đồng chị S, anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000313 ngày 27 tháng 8 năm 2021 sang thi hành lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã T3, huyện T4, tỉnh T2; GCNKH số 52, ngày 11/12/2008);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý